



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0025128

(51)⁷ A41B 9/04; A41B 9/02

(13) B

(21) 1-2013-00258

(22) 24/01/2013

(30) 2012-178657 10/08/2012 JP

(45) 25/08/2020 389

(43) 25/02/2014 311A

(73) TORATANI CO., LTD. (JP)

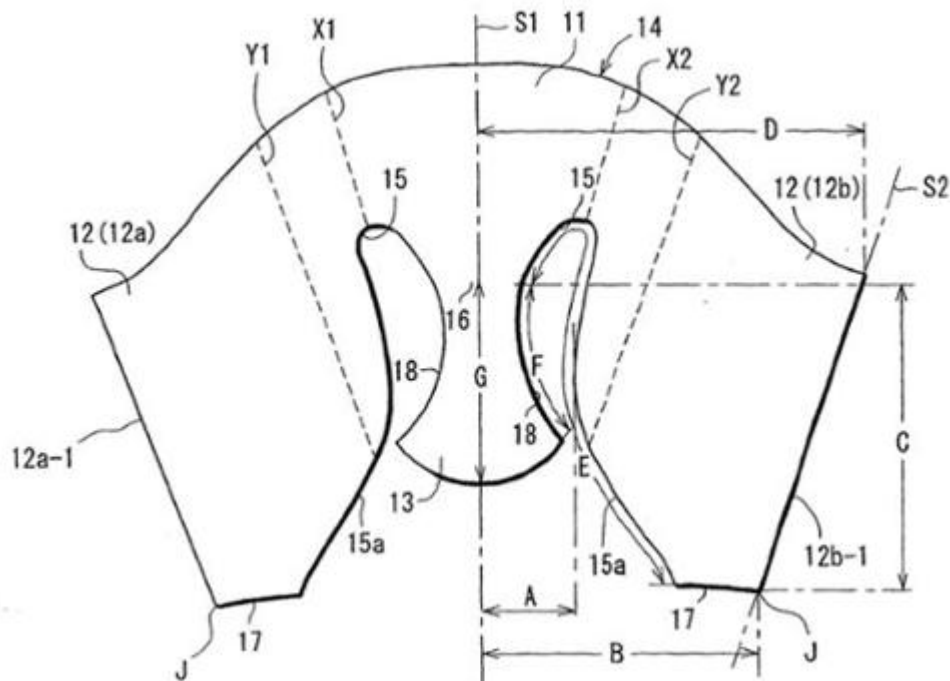
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi, Ishikawa, Japan

(72) Ikuo TORATANI (JP).

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) QUẦN SOÓC

(57) Sáng chế đề cập đến quần soóc có thể vừa vặn với vùng dưới hông của người mặc một cách tuyệt vời và đảm bảo chắc chắn gấu quần không bị quần lên. Quần soóc gồm phần che phía trước co giãn được (11) và phần che phía sau co giãn được (12), và phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới (16) của phần che phía trước (11) và đầu dưới (17) của phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc. Phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến trang phục như quần soóc, quần lót nam, bộ đồ tắm, quần áo nịt của vận động viên, quần lót nữ, quần bó nam và quần bó nữ, cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến quần soóc có thể đặc biệt vừa vặn với hình dạng của phần mông phình ra ở vùng dưới hông của người mặc, ngăn phần gấu quần không bị quăn lên khi người mặc đi bộ hoặc ở tư thế cúi người hoặc hoạt động tương tự, và cải thiện cảm giác cho người mặc.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, vì cơ thể người có phần hông to hơn phần eo, nên quần soóc thuộc loại này được tạo thành bằng phương pháp tạo mẫu (phương pháp cắt) mà thường tạo đường vòng quanh hông lớn hơn đường vòng quanh phần eo. Cụ thể là, trong quần soóc được thể hiện trong mẫu được mở rộng, ví dụ, như được thể hiện trên các hình vẽ từ Fig.8 đến Fig.11, đối với đường tâm phía trước S1 chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (phần thân trước) 1, đường tâm phía sau S2 chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (phần thân sau) 2 được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 đi xa dần từ đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách mở rộng xuống phía dưới (ví dụ, tham chiếu các tài liệu sáng chế từ 1 đến 4). Trên mỗi hình vẽ từ Fig.8 đến Fig.11, số chỉ dẫn 3 biểu thị phần vải đũng được bố trí giữa phần phía trước bên trong đũng quần ở đầu dưới của phần che phía trước 1 và phần phía sau bên trong đũng quần ở đầu dưới của phần che phía sau 2. Fig.8 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước 1, phần thân sau 2 và phần vải đũng 3 của quần lót nam được bộc lộ tài liệu sáng chế 1, Fig.9 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước 1, phần thân sau 2 và phần vải đũng 3 của quần soóc được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 2, Fig.10 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước 1, phần thân sau 2 và phần vải đũng của quần soóc được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 3 và

Fig.11 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trong đó phần thân trước 1 được liên kết ở các mép trái và mép phải của nó lần lượt với nửa trái 2a và nửa phải 2b của phần thân sau của quần soóc được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 4.

Tài liệu sáng chế 1 là công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản chưa xét nghiệm số 57-205501 (Fig.1), tài liệu sáng chế 2 là công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản chưa xét nghiệm số 7-207502 (Fig.3), tài liệu sáng chế 3 là công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản chưa xét nghiệm số 2000-325396 (Fig.1) và tài liệu sáng chế 4 là công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản chưa xét nghiệm số 11-347067 (Fig.3).

Đã biết rằng, các phần trên hông là lớn theo hình dạng của hông, và vì vậy, tùy thuộc vào phần trên hông của quần soóc tương ứng với phần trên hông, như được mô tả ở trên, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau (phần thân sau) 2 có thể cũng được tạo nên để mở rộng xuống phía dưới đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước (phần thân trước) 1. Tuy nhiên, theo hình dạng của hông, vùng dưới hông (hình dạng của phần hông phình ra ở vùng dưới hông) gần giống với hình dạng nửa dưới của khối cầu, và vì vậy, khi đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau (phần thân sau) 2 được mở rộng xuống phía dưới đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước (phần thân trước) 1, phần dưới hông của quần soóc tương ứng với vùng dưới hông không vừa vặn với vùng dưới hông. Do đó, khi người mặc thay đổi từ tư thế đứng và ngồi trên ghế, cúi xuống ở phần eo hoặc ở tư thế cúi mình hoặc hoạt động tương tự, gấu quần (cơ bản là nửa sau chu vi trong của mỗi ống quần) bị co lên, và khi người mặc ở tư thế đứng, các nếp quần hoặc vết phồng chùng dễ bị tạo ra ở phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông hoặc phần rãnh hông.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế được thực hiện nhằm khắc phục các nhược điểm nêu trên. Mục đích của sáng chế là đề xuất quần soóc có thể vừa vặn với vùng dưới hông của người mặc một cách tuyệt vời và đảm bảo ngăn phần gấu quần

không bị quần lên.

Quần soóc theo sáng chế sẽ được mô tả, như được nêu theo khía cạnh thứ nhất của sáng chế, có dựa vào các ký tự và số chỉ dẫn được biểu thị trên các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3 để nội dung của sáng chế được hiểu một cách dễ dàng.

Quần soóc khác biệt ở chỗ bao gồm: phần thân (14) gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới (16) của phần che phía trước (11) và đầu dưới (17) của phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, và trong đó: phần thân (14) có nửa trái và nửa phải của phần che phía sau (12) ở cả hai phía trái và phải tương ứng của phần che phía trước (11) và được tạo thành dạng ống bằng cách may tiếp xúc mép trái của nửa trái của phần che phía sau (12) và mép phải của nửa phải của phần che phía sau (12); và phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Quần soóc theo sáng chế sẽ được mô tả, như được nêu theo khía cạnh thứ hai của sáng chế dưới đây, có dựa vào các ký tự và số chỉ dẫn được biểu thị trên các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3 để nội dung của sáng chế được hiểu một cách dễ dàng.

Quần soóc khác biệt ở chỗ bao gồm: phần thân dạng ống (14) gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối

xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới (16) của phần che phía trước (11) và đầu dưới (17) của phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, và trong đó: phần thân (14) được may ít nhất ở một vị trí (S1), (X1), (X2), (Y1), (Y2) theo chiều chu vi của nó, ngoài vị trí của đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12); và phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Ngoài ra, quần soóc theo sáng chế sẽ được mô tả, như được nêu theo khía cạnh thứ ba của sáng chế, có dựa vào các ký tự và số chỉ dẫn được biểu thị trên các hình vẽ từ Fig.4 đến Fig.6 để nội dung của sáng chế được hiểu một cách dễ dàng.

Quần soóc khác biệt ở chỗ bao gồm: phần thân (14) gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới (16) của phần che phía trước (11) và đầu dưới (17) của phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, và trong đó: phần thân (14) được tạo thành dạng ống bằng cách liên kết phần che phía sau (12) kế tiếp phần che phía trước (11) ở cả hai phía trái và phải của phần che phía trước (11); và phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài

xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Ngoài ra, quần soóc theo sáng chế sẽ được mô tả, như được nêu theo khía cạnh thứ tư của sáng chế, có dựa vào các ký tự và số chỉ dẫn được biểu thị trên Fig.7 để nội dung của sáng chế được hiểu một cách dễ dàng.

Quần soóc khác biệt ở chỗ bao gồm: phần thân dạng ống (14) gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới (16) của phần che phía trước (11) và đầu dưới (17) của phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, và trong đó: phần thân (14) được may ít nhất ở một vị trí (S1), (X1), (X2), (Y1), (Y2) theo chiều chu vi của nó khác so với đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12); và phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Theo các kết cấu nêu trên, phần thân dạng ống (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới. Do đó, đường vòng quanh phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông được thu hẹp để phần dưới hông có thể vừa vặn với hình dạng vùng dưới hông. Vì vậy, phần

dưới hông vừa vặn với nửa dưới bán cầu trong vùng dưới hông, hoặc cụ thể hơn, phần dưới của phần che phía sau (12) vừa vặn hoàn hảo với hình dạng của phần mông phình ra ở vùng dưới hông để che nửa dưới sâu theo cách ép. Ngoài ra, khi người mặc ở tư thế đứng, các nếp quần hoặc vết phồng chùng không bị tạo ra ở phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông hoặc phần rãnh mông, do đó, tạo ra các gấu quần đẹp. Ngoài ra, thấy rõ từ phần mô tả các kết cấu theo các khía cạnh từ thứ nhất đến thứ tư, trong quá trình tạo dạng ống cho phần thân (14), số lượng các vị trí may, vị trí may, dạng đường may và loại tương tự có thể được chọn một cách tự do mà không bị giới hạn, và hơn nữa, việc may vá có thể là không cần thiết. Điều này làm tăng mức độ tự do về kiểu dáng đối với hình dáng của phần thân (14).

Quần soóc theo khía cạnh thứ nhất có thể có kết cấu sao cho, như được nêu theo khía cạnh thứ năm của sáng chế, nếu khoảng cách giữa điểm giao nhau J ở đó đường tâm phía sau (S2) giao với đầu dưới (17) và đường tâm phía trước (S1) là B và khoảng cách giữa đầu dưới (16) và đầu dưới (17) là C, thì tỷ lệ C/B được thiết lập nằm trong khoảng từ 0,4 đến 2,5. Nếu tỷ lệ C/B nhỏ hơn 0,4, diện tích ở đó quần che phần mông là quá nhỏ, trong khi nếu tỷ lệ C/B lớn hơn 2,5, diện tích trong đó quần che phần mông là quá lớn. Điều này dẫn đến không thể thiết lập kích cỡ quanh phần đùi của quần có số đo như mong muốn, do đó, làm giảm hiệu quả. Hơn nữa, tỷ lệ C/B có thể được thiết lập để nằm trong khoảng từ 0,8 đến 1,5, là khoảng được mong muốn hơn nữa.

Ngoài ra, quần soóc theo khía cạnh thứ năm hoặc thứ sáu có thể có kết cấu sao cho, như được nêu theo khía cạnh thứ bảy của sáng chế, nếu khoảng cách giữa phần gần nhất với đường tâm phía trước (S1) của gấu quần (15a) mà giữ cơ bản nửa sau chu vi trong của phần tạo hình ống quần (15) và đường tâm phía trước (S1) là A và khoảng cách giữa điểm giao nhau J ở đó đường tâm phía sau (S2) giao với đầu dưới (17) và đường tâm phía trước (S1) là B, thì tỷ lệ B/A được thiết lập nằm trong khoảng từ 1,6 đến 6. Nếu tỷ lệ B/A nhỏ hơn 1,6, diện tích ở đó quần che mông là quá nhỏ để che phần mông một cách ổn định. Mặt khác, nếu tỷ lệ B/A lớn hơn 6, thì quần thu hẹp

xuống chùng xuống phía dưới, và do đó, khó tạo được hình dạng ba chiều. Ngoài ra, tỷ lệ B/A có thể được thiết lập nằm trong khoảng từ 2 đến 4, là khoảng được mong muốn hơn nữa.

Theo sáng chế, đường vòng quanh phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông được thu hẹp sao cho phần dưới hông có thể vừa vặn với hình dạng của vùng dưới hông. Vì vậy, ưu điểm của quần soóc này là có thể che nửa dưới bán cầu ở vùng dưới hông theo cách sâu và ba chiều, vừa vặn với vùng dưới hông một cách tuyệt vời, và do đó, đảm bảo chắc chắn gấu quần không bị quăn lên, và khi người mặc ở tư thế đứng, không tạo ra các nếp quăn hoặc vết phồng chùng ở phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông hoặc phần rãnh hông, và do đó, tạo ra các gấu quần đẹp. Hơn nữa, trong quá trình tạo dạng ống cho phần thân, không có giới hạn về số lượng các vị trí may, vị trí may, dạng đường may và loại tương tự, nhờ đó, tăng mức độ tự do về kiểu dáng đối với hình dáng của phần thân (14).

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu từ phía trước của quần soóc theo một phương án của sáng chế.

Fig.2 là hình chiếu từ phía sau của quần soóc.

Fig.3 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân và phần vải đũng của quần soóc.

Fig.4 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân và phần vải đũng, mở dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, của quần lót nam theo phương án khác của sáng chế.

Fig.5 là hình chiếu từ phía trước của quần lót nam trên Fig.4.

Fig.6 là hình phối cảnh từ phía sau của quần lót nam trên Fig.4.

Fig.7 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân và phần vải đũng, mở dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, theo phương án khác của sáng chế.

Fig.8 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước, phần thân sau và phần vải đũng của quần lót nam theo ví dụ về kỹ thuật thông thường.

Fig.9 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước, phần thân sau và phần vải đũng của quần soóc theo ví dụ về kỹ thuật thông thường khác.

Fig.10 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trước, phần thân sau và phần vải đũng của quần soóc theo ví dụ về kỹ thuật thông thường khác.

Fig.11 là hình chiếu bằng khai triển của phần thân trong đó phần thân trước được liên kết với phần thân sau của quần soóc theo ví dụ về kỹ thuật thông thường khác.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dưới đây, các phương án ưu tiên của sáng chế sẽ được mô tả dựa vào các hình vẽ.

Trên các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3, quần soóc 10 theo một phương án của sáng chế bao gồm các thành phần chính: phần thân 14 có phần che phía trước 11 che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau 12 được liên kết với phần che phía trước 11 và che phần mông của người mặc; và phần vải đũng 13 được liên kết với phần thân, được bố trí giữa đầu dưới 16 của phần che phía trước 11 và đầu dưới 17 của phần che phía sau 12 và che đũng của người mặc. Phần che phía trước 11 và phần che phía sau 12 của phần thân 14 và phần vải đũng 13 được làm bằng vải co giãn.

Như được thể hiện trên Fig.3, ở đầu dưới 16 của phần che phía trước 11 có các phần tạo hình ống quần 15 nằm đối xứng hai bên và mỗi phần được vòm lên phía trên. Gấu quần 15a giữ cơ bản nửa sau chu vi trong của phần tạo hình ống quần 15 được tạo thành mép lồi cong hình cung mà nhô về phía đường tâm phía trước S1 chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước 11.

Phần che phía trước 11 được liên kết ở cả hai phía trái và phải của nó lần lượt với nửa trái 12a và nửa phải 12b của phần che phía sau 12.

Phần thân 14 hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau 12, và trong phần thân mở rộng 14, đối với đường tâm phía trước S1 chạy dọc qua phần giữa

theo chiều ngang của phần che phía trước 11, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới. Như được biểu thị bằng các đường nét liền trên Fig.3, mép trái 12a-1 của nửa trái 12a của phần che phía sau 12 và mép phải 12b-1 của nửa phải 12b của phần che phía sau 12 có dạng thẳng theo cách thu hẹp xuống phía dưới và trùng với đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12. Tuy nhiên, mép trái 12a-1 và mép phải 12b-1 không bị giới hạn ở dạng thẳng. Thay cho dạng này, ví dụ, mỗi trong số về cơ bản nửa dưới của mép trái 12a-1 và về cơ bản nửa dưới của mép phải 12b-1 có thể có dạng mép cong hình cung thoải mà lồi ra phía ngoài theo cách thu hẹp xuống phía dưới, sao cho kéo dài dọc theo hình dạng cong của vùng dưới hông càng xa càng tốt.

Như được thể hiện trên Fig.2, phần thân 14 được cắt theo cách này được tạo dạng ống bằng cách may tiếp xúc mép trái 12a-1 của nửa trái 12a của phần che phía sau 12 và mép phải 12b-1 của nửa phải 12b của phần che phía sau 12. Phần phía trước bên trong đũng quần 16 được tạo ra ở đầu dưới của phần che phía trước 11 và đầu dưới 17 được tạo ra ở đầu dưới của từng nửa trái 12a và nửa phải 12b của phần che phía sau 12 được nối với nhau bằng phần vải đũng 13. Do đó, như được thể hiện trên Fig.1, các ống quần phải và trái 19 được tạo nên lần lượt bằng các phần tạo hình ống quần bên phải và bên trái 15 và các mép phải và mép trái 18 của phần vải đũng 13.

Vật liệu dây đai co giãn 22 như đăng ten co giãn, vải và cao su, là loại hơi rộng (nếu là loại hẹp, thì hiệu quả sẽ giảm), được may vào từng phần eo 20, 21 lần lượt của phần che phía trước 11 và phần che phía sau 12 của phần thân 14 và các chu vi của các ống quần 19.

Trong quần soóc 10 được may như vậy, phần thân 14 hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, và trong phần thân mở rộng 14, đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài

xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới. Do đó, phần thân 14 được tạo thành dạng ống sao cho khoảng trống của gấu quần có thể thu hẹp không gian ba chiều ở trạng thái không mặc. Kết quả là, ở trạng thái mặc, phần thân 14 vừa vặn với hình dạng vùng dưới hông và gấu quần 15a vừa vặn với phần rãnh mông của hông, do vậy, phần thân 14 có thể che vùng dưới mông theo cách sâu và đủ. Do đó, khi người mặc thay đổi từ tư thế đứng và ngồi trên ghế, cúi xuống ở phần eo hoặc ở tư thế cúi mình hoặc hoạt động tương tự, gấu quần 15a có thể được đảm bảo không bị quần lên. Ngoài ra, khi người mặc ở tư thế đứng, các nếp quần hoặc vết phồng chùng không bị tạo ra ở phần quần soóc tương ứng với vùng dưới hông hoặc phần rãnh mông, do đó, tạo ra gấu quần đẹp.

Theo mẫu được mở rộng nêu trên, đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới, và vì vậy, các số đo phần mông và quanh phần đùi của quần soóc 10 được cố định theo chiều không đối xứng. Tuy nhiên, phần che phía trước 11, phần che phía sau 12 và phần vải đũng 13 được làm bằng vải co giãn, do đó, cho phép người mặc quần soóc 10 không gặp bất kỳ rắc rối nào.

Trên Fig.3, nếu khoảng cách A (khoảng cách giữa phần gần nhất với đường tâm phía trước S1 của gấu quần 15a và đường tâm phía trước S1; tương tự như bên dưới) được rút ngắn và khoảng cách C (khoảng cách giữa đầu dưới 16 và đầu dưới 17; tương tự như bên dưới) được kéo dài, thì hiệu quả che phần mông từ một bên có thể thu được. Tốt hơn là, khoảng cách B (khoảng cách giữa điểm giao nhau J ở đó đường tâm phía sau S2 giao với đầu dưới 17 và đường tâm phía trước S1; tương tự như bên dưới) có thể được kéo dài để đảm bảo khối đủ để che phần mông. Tuy nhiên, nếu khoảng cách B là quá dài, thì các đường tâm phía sau S2 thu hẹp xuống phía dưới ít hơn đối với đường tâm phía trước S1, và do đó, khó thu được hình dạng ba chiều.

Do đó, phần tạo hình ống quần định trước được quyết định, và tiếp theo,

cần tạo ra mẫu lý tưởng với việc xét đến các khoảng cách A, B, C nêu trên.

Cụ thể hơn, nếu tỷ lệ B/A là nhỏ, diện tích mà quần soóc 10 che phần hông là quá nhỏ để che phần hông một cách ổn định. Mặt khác, nếu tỷ lệ B/A là quá cao, thì quần soóc 10 thu hẹp xuống phía dưới một cách chùng, và do đó, khó thu được dạng không gian ba chiều. Tính đến điều này, tỷ lệ B/A có thể được thiết lập để nằm trong khoảng từ 1,6 đến 6, tốt hơn là, từ 2 đến 4.

Ngoài ra, nếu tỷ lệ C/B là quá nhỏ, thì theo cách giống như trường hợp mà tỷ lệ B/A là nhỏ, diện tích mà quần soóc 10 che phần hông là quá nhỏ. Mặt khác, nếu tỷ lệ C/B là quá cao, thì diện tích mà chúng che phần hông là quá lớn. Điều này làm cho không thể thiết lập kích cỡ quanh phần đùi của quần soóc 10 ở các số đo mong muốn, do vậy, làm giảm hiệu quả. Tính đến điều này, tỷ lệ C/B có thể được thiết lập để nằm trong khoảng từ 0,4 đến 2,5, tốt hơn là, từ 0,8 đến 1,5.

Cụ thể là, ví dụ về các số đo, khoảng cách A là 7cm, khoảng cách B là 18cm, khoảng cách C là 20cm, khoảng cách D (khoảng cách giữa đầu trên cùng của mép trái 12a-1 của phần che phía sau 12 và đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11, khoảng cách giữa đầu trên cùng của mép phải 12b-1 của phần che phía sau 12 và đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11; tương tự như bên dưới) là 25cm, chiều dài E (chiều dài đủ của phần tạo hình ống quần 15) là 33cm, chiều dài F (chiều dài của mép trái 18, chiều dài của mép phải 18 của phần vải đũng 13) là 12cm và chiều dài G (chiều dài thẳng đứng của phần giữa của phần vải đũng 13) là 14cm.

Theo phương án này, phần thân 14 được thể hiện trên Fig.3 có nửa trái và nửa phải của phần che phía sau 12 được liên kết với phần che phía trước 11 ở lần lượt cả hai phía trái và phải của nó và được tạo thành dạng ống bằng cách may tiếp xúc mép trái của nửa trái của phần che phía sau 12 và mép phải của nửa phải của phần che phía sau 12. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn như vậy và có thể có kết cấu như sau.

Ngoài vị trí đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, phần thân 14

có thể được may ở vị trí của đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11, hoặc theo cách khác, như được biểu thị bởi các đường nét đứt trên Fig.3, ở các vị trí ở cả hai phía trái và phải X1, X2, hoặc Y1, Y2 của phần che phía trước 11 hoặc vị trí phù hợp khác.

Tóm lại, phần thân 14 có thể được may ít nhất ở một vị trí S1, X1, X2, Y1, Y2 theo chiều chu vi của nó, ngoài vị trí của đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, và phần thân 14 hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 và trong phần thân mở rộng 14, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 có thể được tạo nên đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11 để đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Ngoài ra, quần soóc là đối tượng của sáng chế không bị giới hạn ở phần thân 14 được thể hiện trên Fig.3 và có thể là phần thân 14 được thể hiện trên Fig.4.

Cụ thể là, phần thân 14 trên Fig.4 có phần che phía sau 12 được liên kết với phần che phía trước 11 ở cả hai phía trái và phải của nó, và do đó, như được thể hiện trên Fig.5 và Fig.6, nó có thể là phần thân được tạo thành dạng ống mà không có vị trí may.

Mặc dù phần thân 14 này có hiệu quả và thao tác tương tự như quần soóc trên các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3, như được thể hiện trên Fig.4, chỉ cần phần thân 14 được cắt, hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, và trong phần thân hở và mở rộng 14, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 được tạo nên đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11 để đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới (quần lót nam được thể hiện trên Fig.5 và Fig.6 có kết cấu sao cho mỗi phần che đùi 24 có thể được may vào đó).

Ngoài ra, phần vải đũng 13 có kết cấu như là phần vải đũng được liên kết với phần thân, mà kế tiếp và được liên kết với đầu dưới 16 của phần che phía

trước 11. Tuy nhiên, quần soóc là đích của sáng chế không bị giới hạn như vậy. Phần vải đũng 13 có thể có kết cấu ở dạng khác là phần vải đũng được liên kết với phần thân, mà được may vào đầu dưới 16 của phần che phía trước 11 và kế tiếp và được liên kết với đầu dưới 17 của phần che phía sau 12. Theo cách khác, phần vải đũng 13 có thể có kết cấu ở dạng khác là phần vải đũng được liên kết với phần thân, mà kế tiếp cả đầu dưới 16 của phần che phía trước 11 và đầu dưới 17 của phần che phía sau 12.

Nếu phần vải đũng 13 là phần vải đũng được liên kết với phần thân, được bố trí để kế tiếp cả đầu dưới 16 của phần che phía trước 11 và đầu dưới 17 của phần che phía sau 12, thì việc sản xuất sản phẩm theo sáng chế trong đó phần thân 14 được liên kết với cả vị trí của đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11 và vị trí của đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 để không được may sẽ được ưu tiên và là dễ dàng hơn, như được thể hiện trên Fig.7. Như được biểu thị bằng các đường nét đứt trên Fig.7, tốt hơn là, phần thân 14 được may ở ít nhất các vị trí ở cả hai phía trái và phải X1, X2 của phần che phía trước 11 hoặc ở cả hai phía trái và phải Y1, Y2 của phần che phía sau 12.

Tóm lại, cũng trong trường hợp này, phần thân 14 có thể được may ít nhất ở một vị trí theo chiều chu vi của nó, ngoại trừ đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12, và phần thân 14 được cắt, hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 và trong phần thân mở rộng 14, đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 có thể được tạo nên đối với đường tâm phía trước S1 của phần che phía trước 11 để đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau S2 tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Hơn nữa, về mặt phần thân 14 của quần là đích của sáng chế, để ngăn sự phồng ra ở phần thân 14 và làm gọn bề ngoài và kiểu dáng của nó về các phía của các phần eo 20, 21 được thể hiện trên Fig.1, Fig.2, Fig.5 và Fig.6, phần thân 14 hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau S2 của phần che phía sau 12 và theo mẫu được mở rộng, phần thân 14 có thể được tạo hình dạng sao cho một phần của nó nằm ở phía trên của đường tâm phía sau S2 thu hẹp về phía đường tâm phía trước S1.

Ngoài ra, quần là đối tượng của sáng chế có thể được áp dụng một cách tương tự cho bộ đồ tắm, quần áo nịt của vận động viên, quần bó nam hoặc quần bó nữ, quần lót nam hoặc loại tương tự. Hơn thế nữa, phần thân 14 có thể cũng được tạo ra có dạng mũtên.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Quần soóc bao gồm:

phần thân (14) bao gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) bao quanh và che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và

phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa phần che phía trước (11) và phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, trong đó:

phần thân (14) có nửa trái và nửa phải của phần che phía sau (12) lần lượt ở cả hai phía trái và phải của phần che phía trước (11) và có dạng ống có phần may được bố trí giữa mép trái của nửa trái của phần che phía sau (12) và mép phải của nửa phải của phần che phía sau (12), và

khi phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), trong vùng của phần bao quanh của phần mông mà tương ứng với khoảng từ một phần mà được đặt cao hơn phần nhô cao nhất của phần mông tới phần đầu thấp hơn của phần mông, phần thân mở rộng (14) có kết cấu mà, đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

2. Quần soóc bao gồm:

phần thân dạng ống (14) bao gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) bao quanh và che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và

phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa phần che

phía trước (11) và phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, trong đó:

phần thân (14) có dạng ống mà mỗi phần thân này có phần may ít nhất ở một vị trí S1, X1, X2, Y1, Y2 theo chiều chu vi của nó, ngoài vị trí của đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), và

khi phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), trong vùng của phần bao quanh của phần hông mà tương ứng với khoảng từ một phần mà nằm cao hơn phần nhô cao nhất của phần hông tới phần đầu thấp hơn của phần hông, phần thân mở rộng (14) có kết cấu mà, đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

3. Quần soóc bao gồm:

phần thân (14) bao gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) bao quanh và che phần hông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và

phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa phần che phía trước (11) và phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, trong đó:

phần thân (14) có dạng ống bằng cách liên kết phần che phía sau (12) kế tiếp phần che phía trước (11) ở cả hai phía trái và phải của phần che phía trước (11), và

khi phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), trong vùng của phần bao quanh của phần hông mà tương ứng với khoảng từ một phần mà nằm cao hơn phần nhô cao nhất của phần hông tới phần đầu thấp hơn của phần hông, phần thân mở rộng (14) có cấu hình mà, đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che

phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

4. Quần soóc bao gồm:

phần thân dạng ống (14) bao gồm phần che phía trước co giãn được (11) che phần bụng dưới của người mặc và phần che phía sau co giãn được (12) bao quanh và che phần mông của người mặc, ở đầu dưới của phần che phía trước (11) có các phần tạo hình ống quần (15) mà nằm đối xứng hai bên và mỗi phần vòm lên phía trên; và

phần vải đũng (13) được liên kết với phần thân, được bố trí giữa phần che phía trước (11) và phần che phía sau (12) và che đũng của người mặc, trong đó

phần thân (14) có dạng ống mà mỗi phần thân này có phần may ít nhất ở một vị trí S1, X1, X2, Y1, Y2 theo chiều chu vi của nó khác so với đường tâm phía sau (S2) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía sau (12), và

khi phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), trong vùng của phần bao quanh của phần mông mà tương ứng với khoảng từ một phần mà nằm cao hơn phần nhô cao nhất của phần mông tới phần đầu thấp hơn của phần mông, phần thân mở rộng (14) có kết cấu mà, đối với đường tâm phía trước (S1) chạy dọc qua phần giữa theo chiều ngang của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước (S1) theo cách thu hẹp xuống phía dưới.

Fig. 1

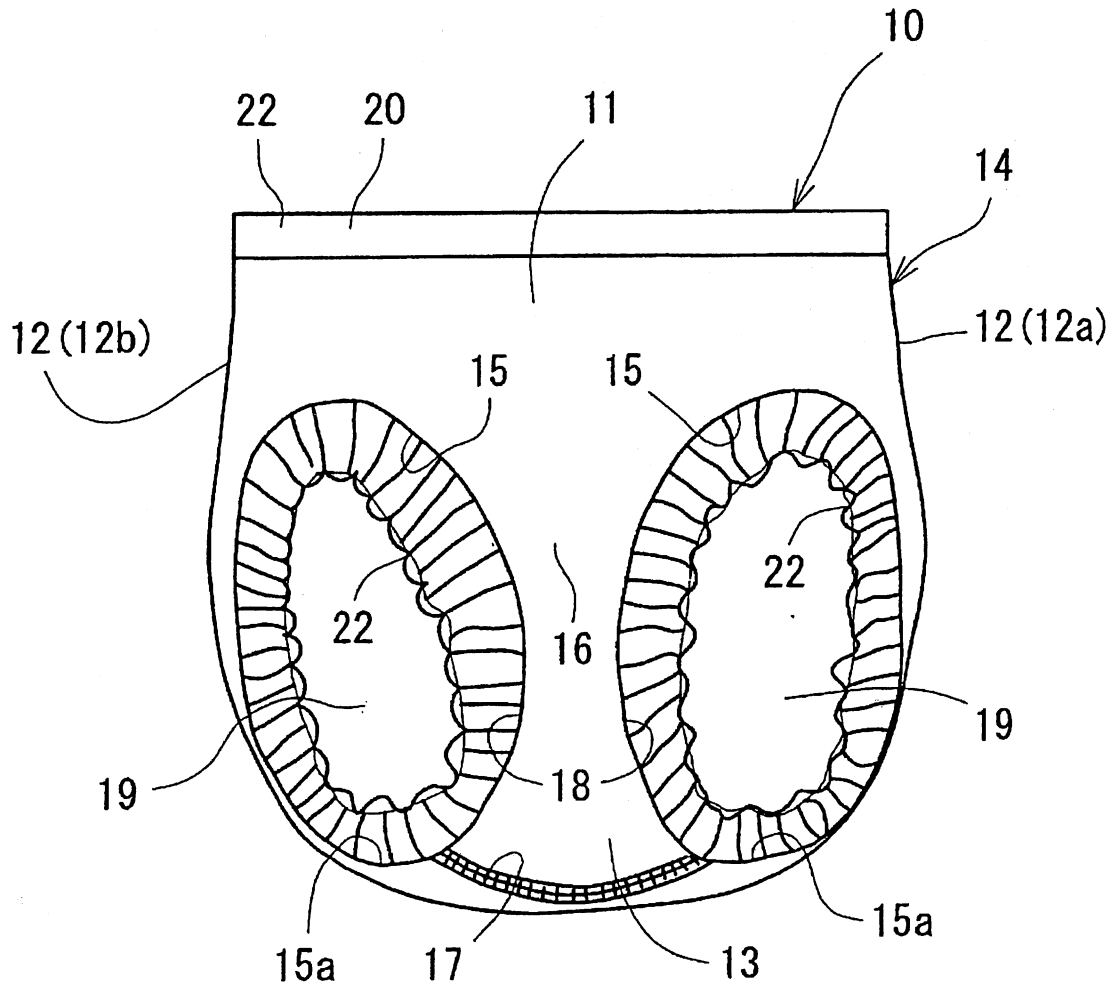


Fig. 2

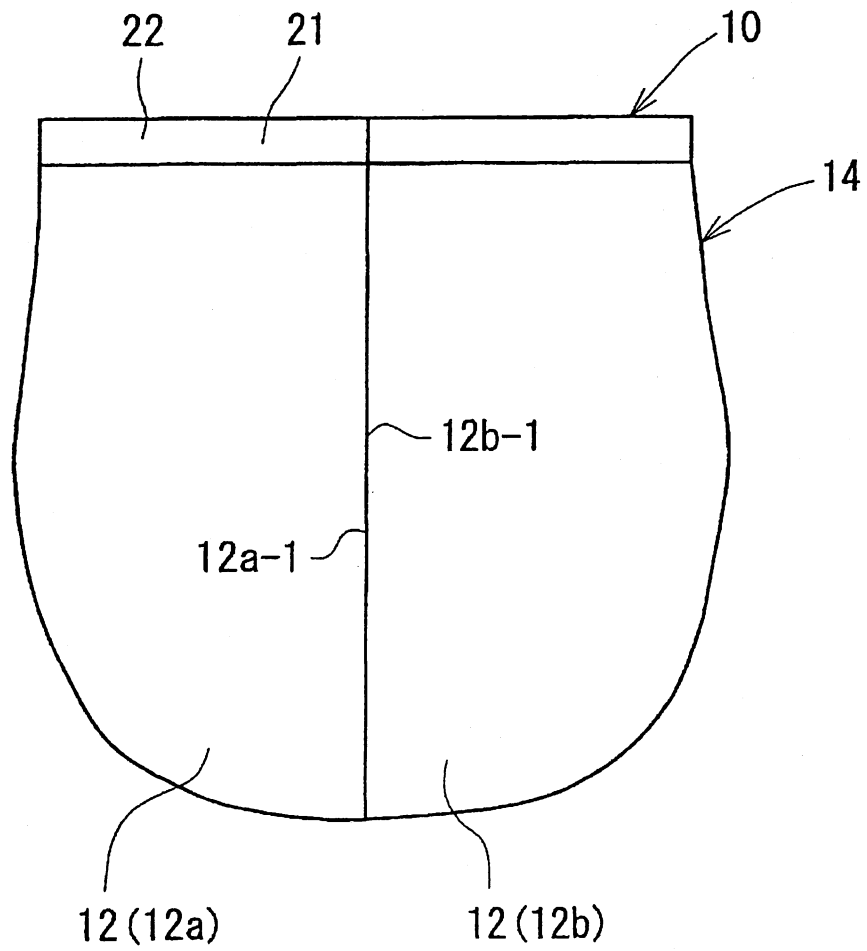


Fig. 3

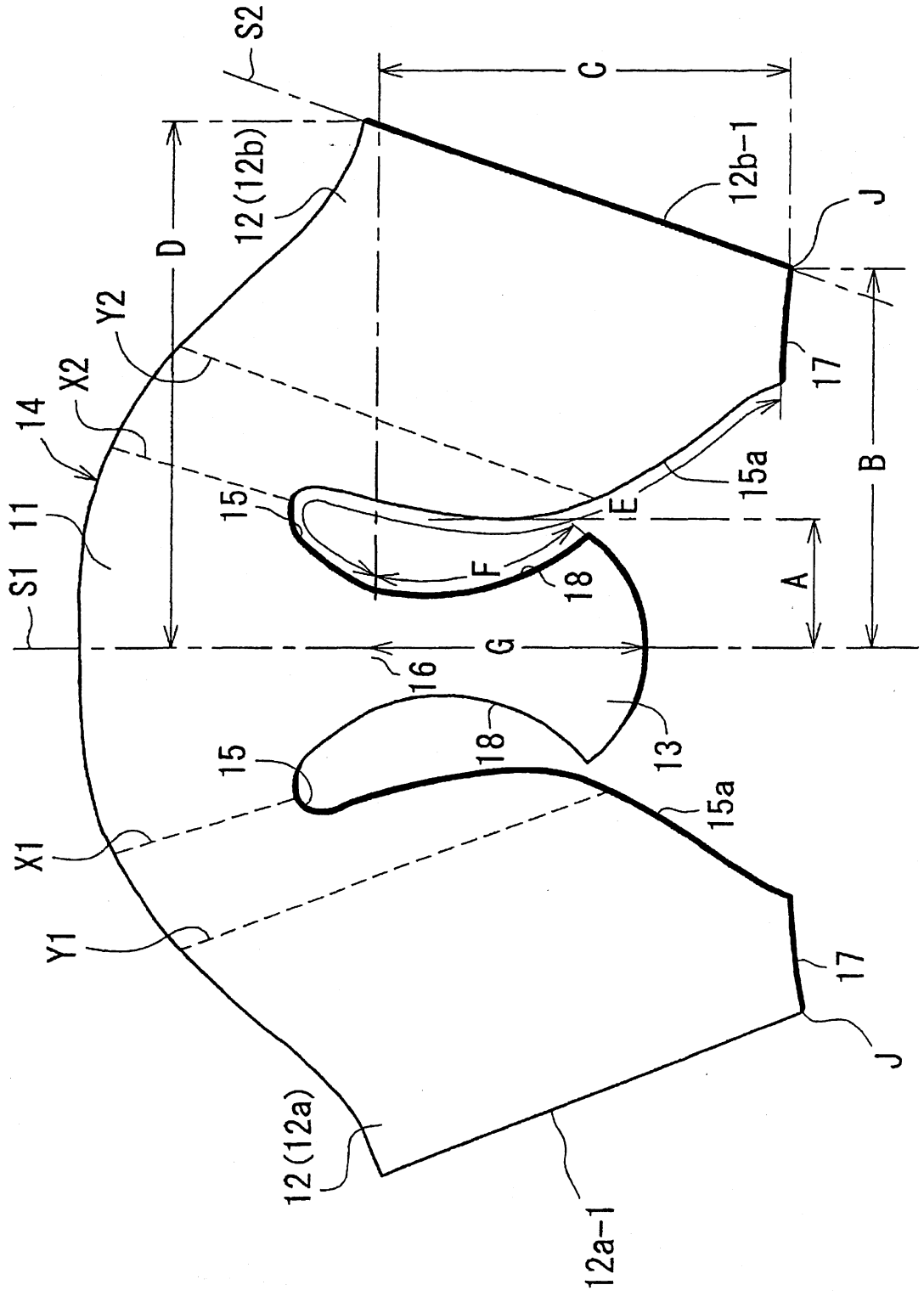


Fig. 4

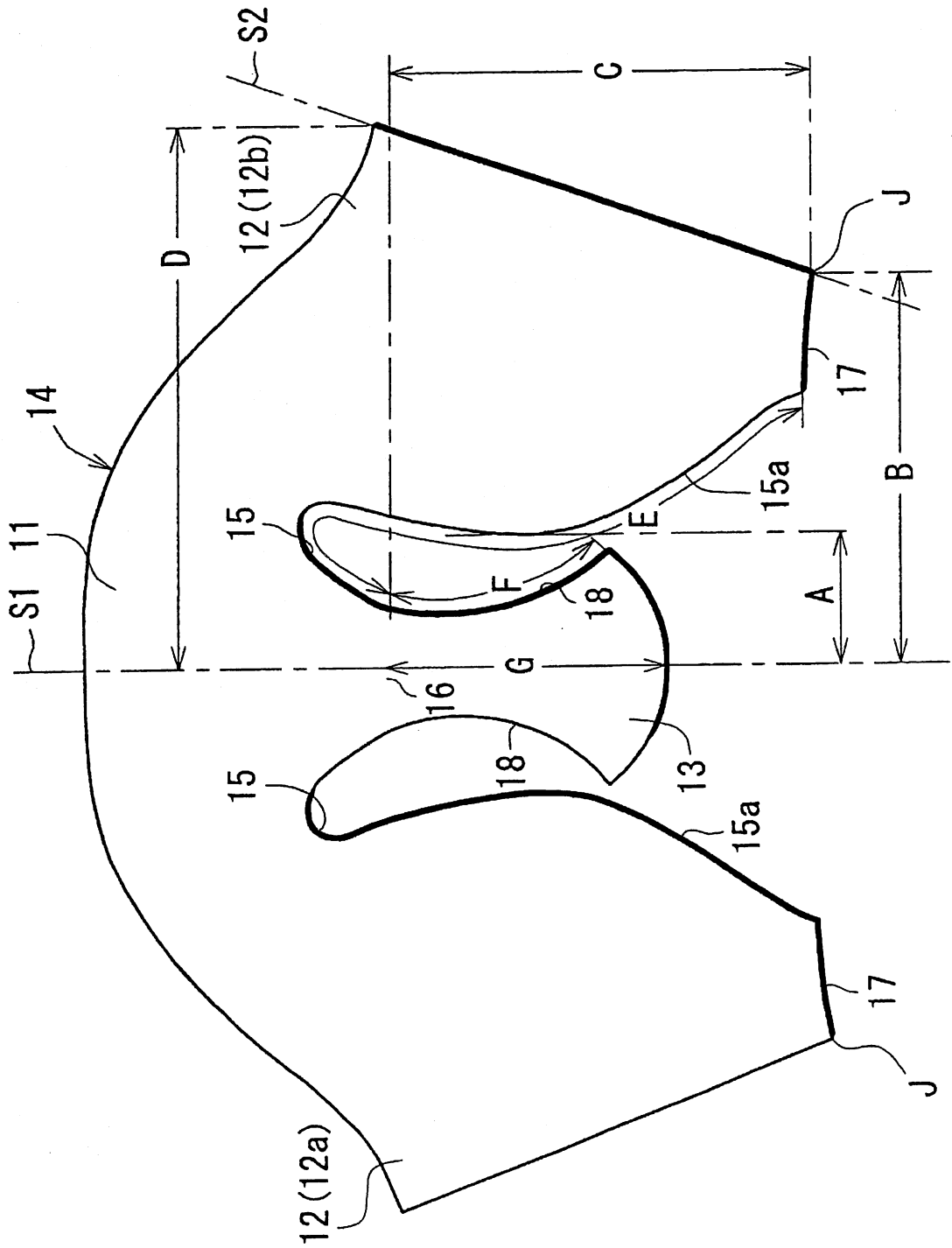


Fig. 5

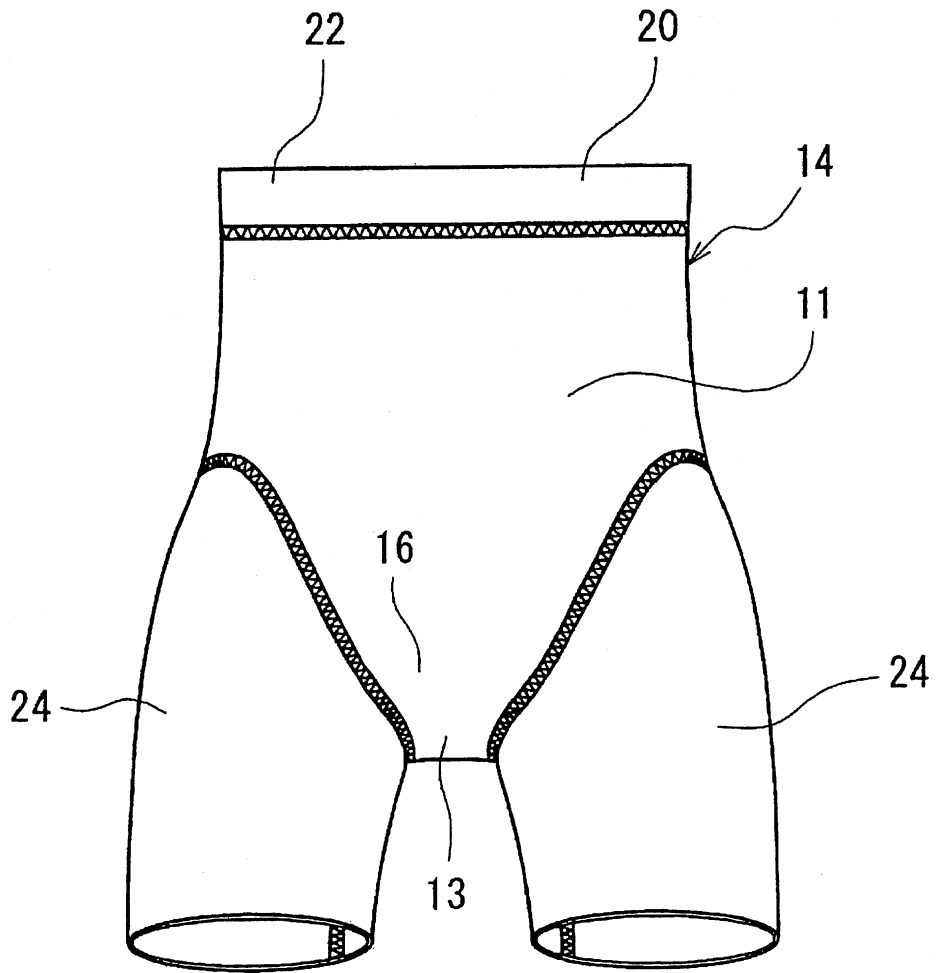


Fig. 6

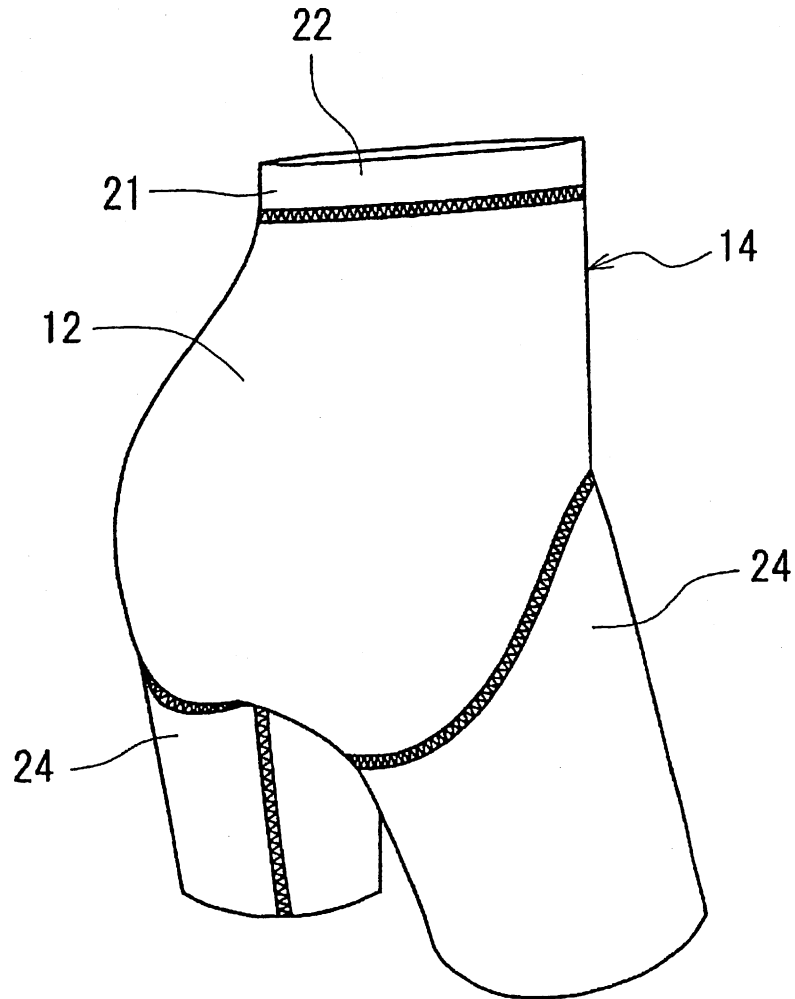


Fig. 7

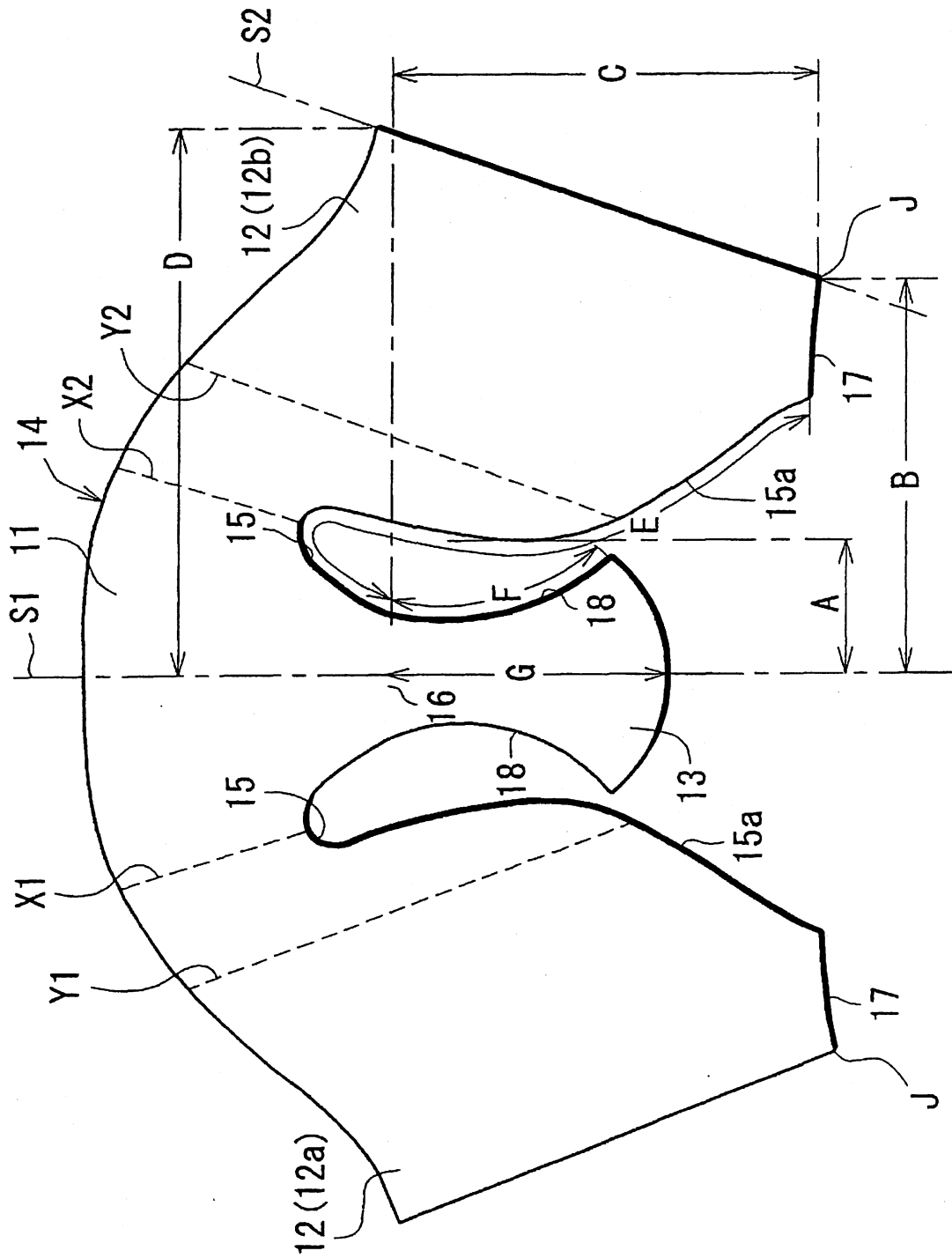


Fig. 8

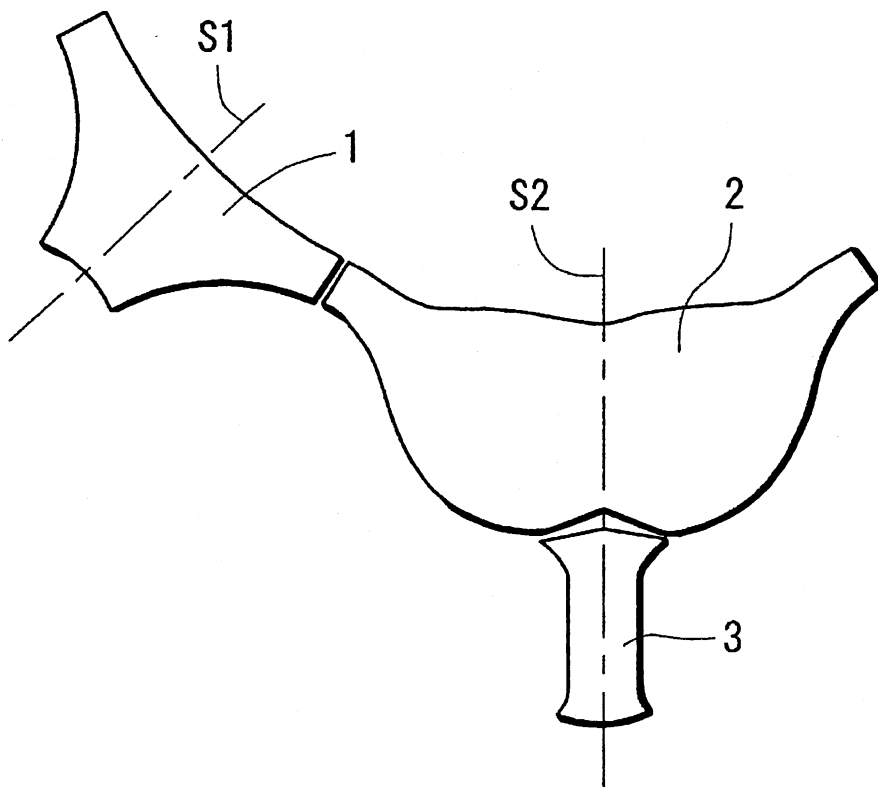


Fig. 9

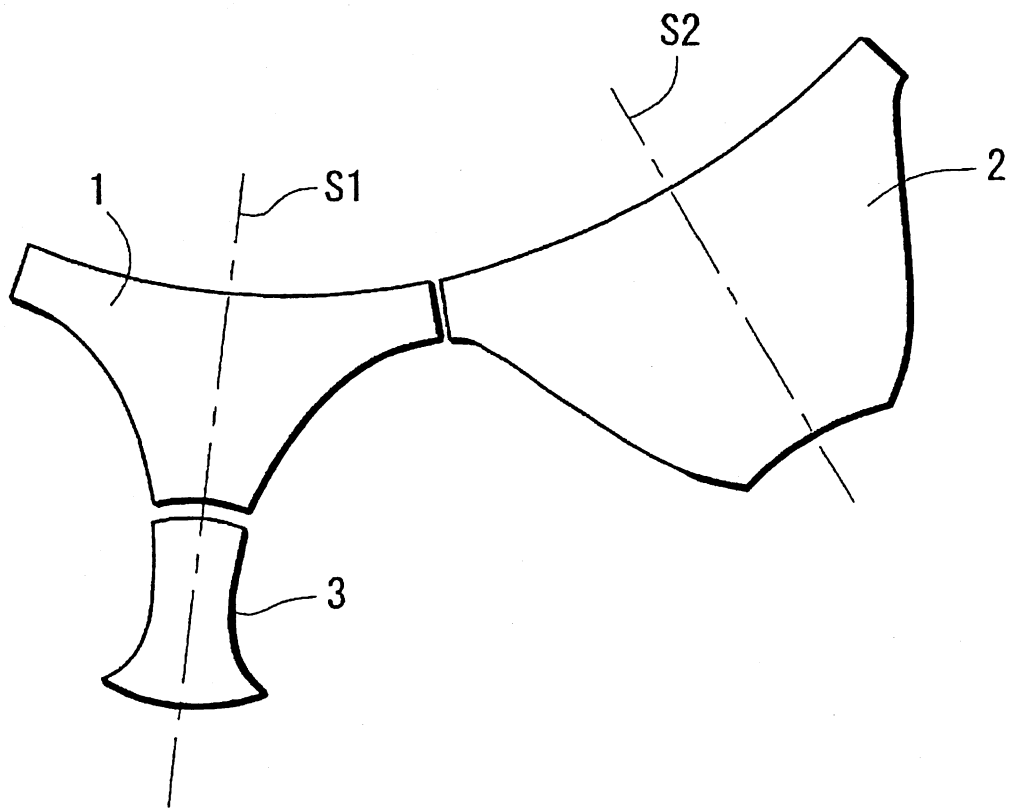


Fig. 10

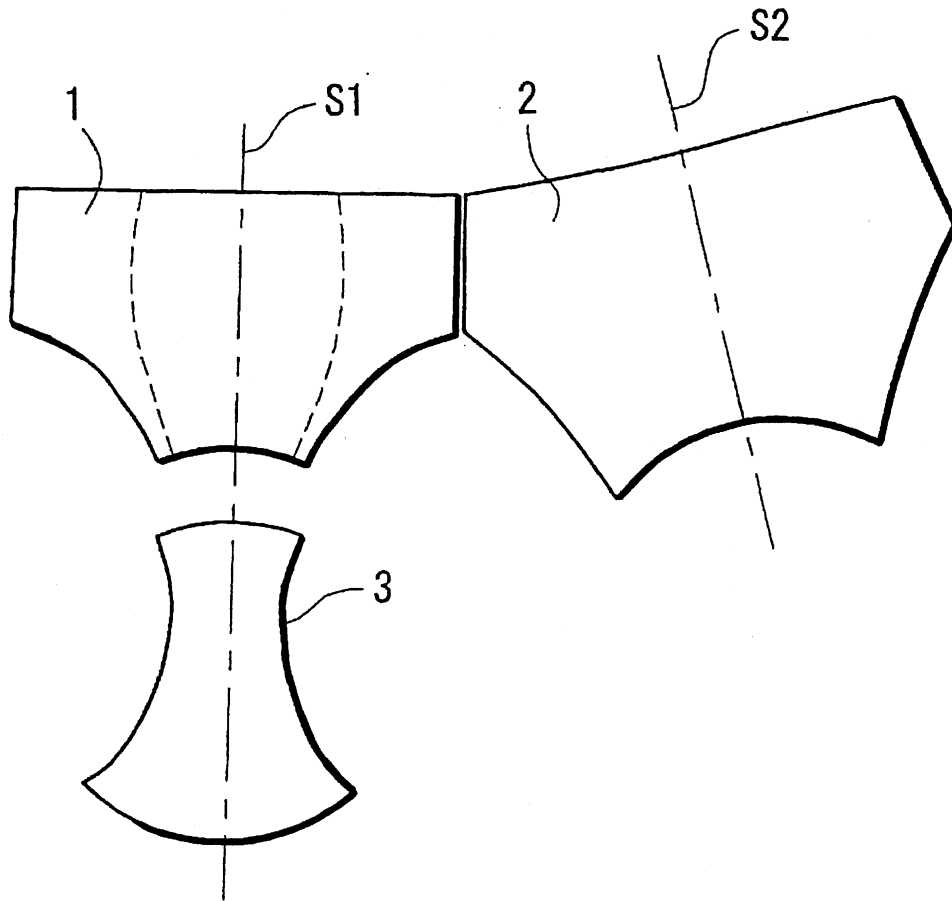


Fig. 11

